

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CL
TỈNH BT**

Số: **105/2022/QĐCNTTLH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

CL, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58 và Điều 115 của Luật hôn nhân, gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Dương Quang V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **ngày 18 tháng 08 năm 2022** về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Tuyết N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Người bị kiện: ông Dương Quang V, sinh năm: 1998; địa chỉ: ấp TH, xã HKTB, huyện CL, tỉnh BT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 **tháng 10 năm 2022** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 **tháng 10 năm 2022**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết N **và** ông Dương Quang V thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Tuyết N **và** ông Dương Quang V

chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Dương Quang V không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: ông Dương Quang V đồng ý để cho bà Nguyễn Thị Tuyết N được quyền trực tiếp nuôi người con chung của ông bà là cháu Dương Gia B, sinh ngày 10/06/2021. Ông V đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu B hàng tháng là 1.000.000đ, cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày có quyết định của Tòa án.

Người không trực tiếp nuôi con đều có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, ông V và bà N hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của Luật hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Dương Quang V **thông nhất không có tài sản chung**, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện CL;
- CCTHADS huyện CL;
- UBND xã HKTB;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG